

Số:34 /HD-LĐLĐ

Bắc Kạn, ngày 30 tháng 9 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung công tác nhân sự Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Kạn lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028

Căn cứ Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh Bắc Kạn về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh Bắc Kạn lần thứ X, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam về tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Hướng dẫn số 56/HD-TLĐ, ngày 28/4/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam hướng dẫn một số nội dung công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp tiến tới đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Kế hoạch số 128/KH-LĐLĐ, ngày 17/6/2022 của LĐLĐ tỉnh về tổ chức Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Kạn lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh hướng dẫn một số nội dung công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp, như sau:

I. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ BCH, UBKT

1. Thành lập tiểu ban nhân sự

- Đối với LĐLĐ tỉnh: Thành lập tiểu ban nhân sự 05 đồng chí, gồm: Chủ tịch, các phó chủ tịch, đồng chí Trưởng ban Tổ chức - Kiểm tra và ủy viên ban chấp hành (BCH). Đồng chí chủ tịch làm trưởng tiểu ban, đồng chí Trưởng ban Tổ chức - Kiểm tra làm ủy viên thường trực tiểu ban.

- Đối với LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành: Thành lập tiểu ban nhân sự gồm 03 đồng chí, trong đó đồng chí chủ tịch làm trưởng tiểu ban, phó chủ tịch và 01 đồng chí ủy viên ban thường vụ (BTV) là ủy viên, cử 01 đồng chí làm thường trực tiểu ban.

- Đối với công đoàn cơ sở: Không thành lập tiểu ban nhân sự, đồng chí chủ tịch đương nhiệm chịu trách nhiệm xây dựng phương án nhân sự, cơ cấu BCH, Ủy ban kiểm tra (UBKT) khóa mới.

2. Nhiệm vụ chủ yếu của tiểu ban nhân sự

Thực hiện theo điểm 1.2 mục III Kế hoạch số 128/KH-LĐLĐ, ngày 17/6/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, trong đó chuẩn bị nhân sự BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT, cần quan tâm một số nội dung sau:

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng đề án nhân sự và triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia BCH, BTV, Chủ tịch, Phó chủ tịch, UBKT, Chủ nhiệm UBKT, Phó chủ nhiệm UBKT nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Xây dựng kế hoạch phân bổ đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp nhiệm kỳ 2023 – 2028; Đề án nhân sự tham gia đoàn đại biểu dự Đại hội Công đoàn cấp trên, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

- Xây dựng kế hoạch làm việc với các cấp ủy, cơ quan, tổ chức có liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự; tiến hành khảo sát nhân sự (*nếu thấy cần thiết*).

3. Xây dựng đề án nhân sự tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2018 - 2023, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2023 - 2028 và những năm tiếp theo.

- Xây dựng đề án nhân sự bám sát quy định của Đảng và của Tổng Liên đoàn, trên cơ sở nguồn cán bộ (*tái cử và quy hoạch*); xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên BCH đối với từng đơn vị, lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng BCH, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, đủ năng lực đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Việc xây dựng đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể BCH, BTV. Chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu, độc, bịa đặt, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội... liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Tiêu chuẩn, điều kiện nhân sự tham gia BCH, BTV, UBKT các cấp

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia BCH, UBKT công đoàn các cấp phải quán triệt sâu sắc các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ, đồng thời cụ thể hóa Nghị quyết số 03-NQ/BCH ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về “*Công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới*”.

- Kiên quyết sàng lọc, không đưa vào BCH, UBKT công đoàn khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; quan liêu, cửa quyền; thiếu gắn bó mật thiết với nhân dân, với đoàn viên và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tiêu chuẩn cụ thể đối với nhân sự tham gia BCH, UBKT các cấp thực hiện theo Quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp (*Quyết định số 3169/QĐ-TLĐ, ngày 07/9/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và Hướng dẫn số 03-HD/TLĐ*).

(Có biểu phụ lục số 3 đính kèm).

- Các cấp công đoàn căn cứ nội dung, tiêu chuẩn nêu trên, các quy định về công tác cán bộ hiện nay của Đảng và Tổng Liên đoàn để cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ cấp mình vào đề án nhân sự cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, đơn vị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoạt động công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028 và chuẩn bị cho những năm tiếp theo.

2. Cơ cấu, độ tuổi, số lượng nhân sự tham gia BCH, BTV, UBKT các cấp

2.1. Cơ cấu ủy viên BCH, BTV

- BCH LĐLĐ tỉnh cơ cấu các đồng chí là chủ tịch, phó chủ tịch, trưởng, phó ban LĐLĐ tỉnh, chủ tịch LĐLĐ các huyện, thành phố, công đoàn ngành, có đại diện CĐCS, doanh nghiệp.

- Các LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để cơ cấu BCH cho phù hợp, có đại diện công đoàn cơ sở tham gia BCH.

Trường hợp LĐLĐ tỉnh và LĐLĐ các huyện, thành phố, công đoàn ngành chưa chuẩn bị nhân sự đủ cơ cấu theo Đề án thì để khuyết, sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ, số lượng khuyết không quá 10%, đồng thời tích cực xem xét giảm số lượng ủy viên BCH so với nhiệm kỳ hiện tại.

- Đối với công đoàn cơ sở: Xây dựng cơ cấu nhân sự tham gia BCH phù hợp theo từng lĩnh vực công tác, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

2.2. Cơ cấu ủy viên UBKT

Căn cứ tình hình thực tế, các đơn vị xây dựng cơ cấu nhân sự tham gia UBKT cho phù hợp (*Không cơ cấu người là chủ tài khoản, phụ trách công tác tài chính, thủ quỹ công đoàn tham gia ủy ban kiểm tra*).

2.3. Độ tuổi

Phân đầu BCH công đoàn các cấp có đủ 3 độ tuổi để đảm bảo tính kế thừa, phát triển, bao gồm: Dưới 40 tuổi, từ 40 đến 49 tuổi, từ 50 tuổi trở lên; phân đầu tỉ lệ nữ tham gia BCH đạt từ 30% trở lên, trong đó: Độ tuổi lần đầu tham gia BCH, UBKT ít nhất trọn một nhiệm kỳ (*60 tháng*); độ tuổi tái cử ít nhất phải từ 1/2 nhiệm kỳ (*30 tháng*) trở lên, tại thời điểm tổ chức đại hội công đoàn (*theo Kế hoạch số 128/KH-LĐLĐ, ngày 17/6/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Bắc Kạn*).

Đối với LĐLĐ tỉnh: Dưới 40 tuổi phân đầu đạt 10% trở lên, từ 40 đến 50 tuổi đạt 40%-50%, bảo đảm tính kế thừa, phát triển; phân đầu tỉ lệ nữ tham gia BCH đạt khoảng 30%.

2.4. Số lượng ủy viên BCH, UVBTV, UBKT

2.4.1. Công đoàn cơ sở

* *Số lượng ủy viên BCH:*

- BCH công đoàn cơ sở từ 03 - 09 ủy viên.

- Công đoàn cơ sở thành viên được bầu từ 03- 09 ủy viên.

- Công đoàn bộ phận được bầu từ 03- 05 ủy viên.

* *Số lượng ủy viên UBKT:*

- Công đoàn dưới 30 đoàn viên: Cử 01 ủy viên BCH phụ trách công tác kiểm tra.

- Công đoàn từ 30 đoàn viên trở lên: bầu 03 ủy viên, trong đó 01 đồng chí Chủ nhiệm UBKT.

2.4.2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

* *Số lượng ủy viên BCH:*

- Đối với đơn vị dưới 1.500 đoàn viên: Không quá 15 ủy viên.

- Đối với đơn vị trên 1.500 đoàn viên: Không quá 19 ủy viên.

* *Số lượng ủy viên BTV:* Không quá 1/3 số lượng ủy viên BCH.

* *Số lượng ủy viên UBKT:* Từ 3 - 5 ủy viên.

2.4.3. Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Ủy viên BCH không quá 29 ủy viên.

- Ủy viên BTV không quá 09 ủy viên.

- Ủy viên UBKT từ 05 đến 07 ủy viên.

3. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự và số dư

3.1. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự

Các cấp công đoàn căn cứ Phụ lục 1 (*đính kèm*) để hướng dẫn, thực hiện quy trình nhân sự đại hội công đoàn cấp mình và đại hội công đoàn các đơn vị trực thuộc.

3.2. Về số dư

Việc chuẩn bị đề án nhân sự BCH, BTV, UBKT LĐLĐ tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phải đảm bảo giới thiệu số lượng nhân sự có số dư từ 10% -15% so với số lượng ủy viên BCH, ủy viên BTV, ủy viên UBKT, được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Nơi có số lượng BCH, BTV, UBKT dưới 10 người thì chuẩn bị số dư là 01 người. Trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có số dư 2 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa cả vào danh sách để giới thiệu với đại hội. Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư, thì tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi bảo đảm số dư theo quy định.

Đối với công đoàn cơ sở: Việc giới thiệu số lượng nhân sự phải đảm bảo tỷ lệ số dư không quá 10%; trường hợp đặc biệt phải được cấp ủy cùng cấp và công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý.

4. Thực hiện bầu cử trong đại hội

4.1. Đoàn Chủ tịch đại hội báo cáo đề án nhân sự do BCH khóa đương nhiệm đã chuẩn bị, gồm:

- Phương hướng cấu tạo BCH (*số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu*) để đại hội thảo luận, xem xét, thông qua.

- Kết quả quá trình chuẩn bị nhân sự BCH và danh sách nhân sự do BCH đương nhiệm giới thiệu để đại hội tham khảo.

4.2. Tổ chức thảo luận và tiến hành ứng cử, đề cử BCH:

- Căn cứ phương án cấu tạo BCH khoá mới được đại hội thông qua, tham khảo danh sách nhân sự do BCH đương nhiệm giới thiệu, tiến hành ứng cử, đề cử và thảo luận, thống nhất danh sách ứng cử, đề cử.

- Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo quy định của Đảng (*đối với đảng viên*), Điều lệ và Hướng dẫn thi hành điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Trường hợp kết quả thảo luận, danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu bầu cử chức danh chủ tịch, phó chủ tịch không đúng với đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì đoàn chủ tịch đại hội kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy và công đoàn cấp trên để có phương án tiếp theo, trước khi tiến hành bầu cử. Danh sách bầu cử đã được đại hội biểu quyết thông qua xếp theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt cho toàn danh sách và theo cơ cấu.

- Sau khi đại hội bầu được BCH khóa mới, việc tổ chức hội nghị BCH lần thứ nhất để bầu BTV, chủ tịch, phó chủ tịch, UBKT thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII và Mục 10 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

- Trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu bầu chức danh chủ tịch, phó chủ tịch, chủ nhiệm UBKT không trùng cử BCH, BTV hoặc UBKT thì đoàn chủ tịch đại hội báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và công đoàn cấp trên về phương án giới thiệu nhân sự mới; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục tiến hành bầu cử, hoặc đề xuất tạm dừng để tiếp tục chuẩn bị.

4.3. Trường hợp bầu trực tiếp chủ tịch CĐCS tại đại hội thì thực hiện bầu cử theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ, ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

5. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên

- Số lượng, cơ cấu đại biểu triệu tập dự đại hội công đoàn cấp nào phải được đưa vào đề án kế hoạch đại hội của công đoàn cấp đó.

- Việc chuẩn bị đại biểu dự đại hội căn cứ vào Mục 6.5, Mục 6.6 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn; Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và Kế hoạch số 128/KH-LĐLĐ, ngày 17/6/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh. Để nâng cao chất lượng đại biểu dự đại hội trong việc thảo luận, đóng góp vào các nội dung quan trọng của đại hội, các cấp công đoàn cần căn cứ số lượng đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm của địa phương, đơn vị để xác định cơ cấu cụ thể, bảo đảm cân đối, hài hòa, phù hợp về thành phần, giới tính, ngành nghề, tăng số lượng đại biểu đại diện ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Những nơi có công đoàn cấp trên chỉ đạo trực tiếp và công đoàn cấp trên chỉ đạo phối hợp, thì được bầu 2 đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên theo phân bổ.

- Đại hội công đoàn các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

6. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự

- Quá trình chuẩn bị nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2023-2028, BCH, BTV LĐLĐ tỉnh chủ động thực hiện việc rà soát, xây dựng quy hoạch cán bộ theo quy định; điều động, phân công, bố trí cán bộ công đoàn chuyên trách theo sát đề án nhân sự đại hội đã được thông qua; quan tâm tăng cường cán bộ cho những nơi còn thiếu hoặc có phương án điều động, phân công công tác khác đối với nhân sự ngay sau đại hội;

- BCH, BTV công đoàn các cấp tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

- Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, của người đứng đầu và cán bộ, đoàn viên công đoàn.

- Thực hiện dừng việc bổ sung ủy viên BCH, ủy viên BTV công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2018-2023 trước 06 tháng, tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Kế hoạch số 179/HK-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam và Kế hoạch số 128/KH-LĐLĐ, ngày 17/6/2022 của BTV LĐLĐ tỉnh. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Các đồng chí cán bộ chuyên trách không đủ tuổi tái cử nhiệm kỳ 2023 - 2028 thì tiến hành sắp xếp, bố trí, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, Nhà nước.

- Những đồng chí là cán bộ công đoàn chuyên trách đủ điều kiện tái cử chức danh chủ tịch, phó chủ tịch, nhưng không trúng cử thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị. Những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử BCH nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét, bổ sung vào BCH cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

- Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần chú ý tiến hành rà soát, thẩm tra kỹ về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự theo quy định, nhất là kết quả công tác, sản phẩm cụ thể từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị Quy định một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. *(Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên).*

- Cấp triệu Đối với nhân sự tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo *(có danh)* liên quan đến nhân sự trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc *(đối với cấp cơ sở)*, 30 ngày làm việc *(đối với cấp trên trực tiếp cơ sở và cấp tỉnh)*; sau thời hạn trên thì chuyển cho BCH khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

7. Hồ sơ nhân sự

- Hồ sơ nhân sự đại hội công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn cơ sở trực thuộc (*thực hiện theo Phụ lục 2 kèm theo Hướng dẫn này*), trong đó, yêu cầu nhân sự kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (*hoặc chứng thực*) theo quy định.

- Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ tỉnh sẽ có lịch duyệt hồ sơ và lịch tổ chức đại hội của từng đơn vị.

- Hồ sơ đại hội của công đoàn các cấp phải được lưu trữ và được bảo mật theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. BCH, BTV công đoàn các cấp cần tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp, cụ thể hoá nội dung Hướng dẫn này cho phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, ngành, đơn vị, để chỉ đạo, hướng dẫn và tiến hành công tác nhân sự trong quá trình đại hội công đoàn các cấp theo Hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, của BTV LĐLĐ tỉnh.

2. LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành chọn hình thức tổ chức hội nghị phù hợp để triển khai, quán triệt kế hoạch đại hội của ngành, địa phương, đơn vị theo đúng tinh thần Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 17/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2023 - 2028; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh Bắc Kạn về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh Bắc Kạn lần thứ X, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Kế hoạch số 128/KH-LĐLĐ, ngày 17/6/2022 của LĐLĐ tỉnh về tổ chức Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội X Công đoàn tỉnh tỉnh Bắc Kạn, nhiệm kỳ 2023-2028 và Hướng dẫn này, để tổ chức thực hiện nhất quán về nội dung, phương thức, đúng tiến độ theo Kế hoạch của BTV LĐLĐ tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin phản ánh kịp thời về LĐLĐ tỉnh (*qua Ban Tổ chức - Kiểm tra, số điện thoại: 3872485 hoặc 3872494*) để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

* Gửi bản giấy và bản điện tử

- Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn (b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy (p/h, c/đ);
- Đảng ủy các Sở GD&ĐT, Y tế (p/h, c/đ);
- TT LĐLĐ tỉnh (c/đ);
- Các đ/c Ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh(t/h);
- Các ban LĐLĐ tỉnh(t/h);
- Các LĐLĐ huyện; TP, CĐN (t/h);
- Các CĐCS trực thuộc tỉnh(t/h);
- Lưu: VT, TC-KT, HSDH X.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ CHỦ TỊCH



Đình Quang Chúc

Phụ lục 1

QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2023-2028

(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-LĐLĐ, ngày /9/2022 của LĐLĐ tỉnh Bắc Kạn)

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CẤP TỈNH, HUYỆN, THÀNH PHỐ, CÔNG ĐOÀN NGÀNH

1. Đối với các đồng chí tái cử

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ (BTV) (lần 1)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ; điều kiện, cơ cấu, số lượng BCH, UBKT khóa đương nhiệm và khung số lượng theo quy định, tiểu ban nhân sự dự kiến phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở danh sách các ủy viên BCH, UBKT đương nhiệm, trình BTV đề rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách ủy viên BCH, ủy viên UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử nhiệm kỳ 2023 - 2028 theo quy định, để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự tái cử đã được hội nghị BTV xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần:

- *Hội nghị cấp tỉnh*: Các đồng chí ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh (đương nhiệm); trưởng, phó ban LĐLĐ tỉnh; chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành chưa là ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh.

- *Hội nghị cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành*: Các đồng chí ủy viên BCH LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành (đương nhiệm); chủ tịch CĐCS.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị BCH (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, BCH công đoàn cấp tỉnh, BCH công đoàn cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị BTV (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*); BTV tiến hành thảo luận, xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT, nhiệm kỳ 2023 - 2028 để trình hội nghị BCH (lần 2).

Về nội dung khảo sát nhân sự: BTV và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín,

năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị BCH(lần 2)

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Tập thể BCH công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu bỏ phiếu ở các bước; kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

2. Đối với nhân sự giới thiệu lần đầu

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị BTV(lần 1)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo khung quy định và phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT, danh sách quy hoạch BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT nhiệm kỳ 2023 - 2028; BTV tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị BTV xem xét, thông qua ở Bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần:

- *Hội nghị cấp tỉnh:* Các đồng chí ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh (đương nhiệm); trưởng, phó ban LĐLĐ tỉnh; chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành chưa là ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh.
- *Hội nghị cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành:* Các đồng chí ủy viên BCH LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành (đương nhiệm); chủ tịch CĐCS.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị BTV thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên trên tổng số đại biểu bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định

(tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo khung quy định).
Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau *(kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).*

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị BCH(lần 1)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được BCH thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, BCH công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín).*

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở Bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo khung quy định).*
Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau *(kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).*

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị BTV(lần 2)

BTV công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín, năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở Bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú *(căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị; BTV và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể).*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự *(nếu có);* BTV công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT, nhiệm kỳ 2023 - 2028, để trình hội nghị BCH(lần 2).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị BCH giới thiệu ở Bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy định).*
Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau *(kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).*

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị BCH (lần 2).

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Tập thể BCH công đoàn cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ thông qua ở Bước 4.
- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên có cùng số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ban chấp hành giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

*** Lưu ý:** Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở Bước 5, tiểu ban nhân sự giúp BCH, BTV hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự; báo cáo cấp ủy cùng cấp, công đoàn cấp trên trực tiếp phê duyệt, trước khi trình đại hội công đoàn cùng cấp.

II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

1. Đối với các đồng chí tái cử

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị BTV (hoặc BCH nếu không có BTV)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ; điều kiện, cơ cấu, số lượng BCH, UBKT khóa đương nhiệm và khung số lượng theo quy định, tiểu ban nhân sự dự kiến phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở danh sách các ủy viên BCH, UBKT đương nhiệm, trình BTV (hoặc BCH nếu không có BTV) đề rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách ủy viên BCH, ủy viên UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử nhiệm kỳ 2023 - 2028 theo quy định, để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị BCH mở rộng.

(2) **Bước 2: Tổ chức hội nghị BCH mở rộng**

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được hội nghị BTV (hoặc BCH nếu không có BTV) xem xét, thông qua ở Bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên BCH CĐCS đương nhiệm; chủ tịch công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (hoặc tổ trưởng tổ công đoàn nơi không có công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên).

(3) **Bước 3: Tổ chức hội nghị BCH**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*); BCH CĐCS tiến hành thảo luận, xem xét, thông qua danh sách nhân sự tái cử BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT, nhiệm kỳ 2023 - 2028 để biểu quyết giới thiệu nhân sự. Trình tự thực hiện như sau:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).
- Tập thể BCH CĐCS thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu bỏ phiếu ở các bước; kết quả kiểm phiếu biểu quyết được công bố tại hội nghị.

2. Đối với nhân sự giới thiệu lần đầu

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị BTV (hoặc BCH, ở những nơi không có BTV)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số và phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT, danh sách dự kiến giới thiệu nhân sự mới BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT nhiệm kỳ 2023 - 2028; BTV (hoặc BCH nếu không có BTV) tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị BCH mở rộng.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị BCH mở rộng

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị BTV (hoặc BCH nếu không có BTV) xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên BCH CĐCS đương nhiệm; chủ tịch công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (*hoặc tổ trưởng tổ công đoàn nơi không có công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị BTV (hoặc BCH nếu không có BTV) thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 50% trở lên trên tổng số đại biểu bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư 10 - 15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo khung quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị BCH

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); BCH CĐCS tiến hành thảo luận, xem xét, thông qua danh sách nhân sự BCH, UBKT và các chức danh trong BCH, UBKT, nhiệm kỳ 2023 - 2028, để biểu quyết giới thiệu nhân sự. Trình tự thực hiện như sau:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Tập thể BCH CĐCS thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành mở rộng giới thiệu ở Bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên có cùng số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu BCH giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lưu ý: Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở Bước 3 (đối với cả nhân sự tái cử và nhân sự giới thiệu lần đầu), tiểu ban nhân sự giúp BCH, BTV CĐCS hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, trước khi trình đại hội.

Phụ lục 2

DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2023-2028

(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-LĐLĐ, ngày/9/2022 của LĐLĐ tỉnh)

Đơn vị khi nộp hồ sơ nhân sự lên công đoàn cấp trên yêu cầu làm bảng kê danh mục, sắp xếp tài liệu theo thứ tự và thống nhất theo khổ giấy A4, như sau:

I. ĐỐI VỚI LĐLĐ TỈNH, LĐLĐ HUYỆN, THÀNH PHỐ, CÔNG ĐOÀN NGÀNH

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước (kèm theo danh sách trích ngang lý lịch nhân sự, biên bản kiểm phiếu và biên bản hội nghị các bước).

3. Văn bản đồng ý của cấp ủy cùng cấp về nhân sự giới thiệu tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra.

*** Hồ sơ đối với nhân sự cơ cấu là cán bộ công đoàn chuyên trách:**

1. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu, khổ 4 x 6.

2. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác (đối với đảng viên).

3. Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoặc của cấp ủy nơi nhân sự đang công tác, về các nội dung sau:

- Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ.

- Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong 3 năm gần nhất.

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương (đối với đảng viên).

- Uy tín và triển vọng phát triển.

4. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ (đối với đảng viên).

5. Kết luận của cấp có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng (đối với đảng viên).

6. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).

7. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

8. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).

(Các tài liệu nêu tại Mục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được kê khai, xác nhận trong thời

hạn 6 tháng tính đến thời điểm xem xét).

****Hồ sơ đối với nhân sự cơ cấu là cán bộ cơ quan phối hợp:***

1. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2C/TCTW*) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu, khổ 4 x 6.

2. Văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ.

**** Hồ sơ đối với nhân sự cơ cấu là công nhân lao động trực tiếp:***

1. Bản sao hợp đồng lao động.

2. Tờ khai sơ yếu lý lịch thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên về việc thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành của đơn vị trực tiếp quản lý.

II. ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước (*kèm theo danh sách trích ngang lý lịch nhân sự, biên bản kiểm phiếu và biên bản hội nghị các bước*).

3. Tờ khai sơ yếu lý lịch thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

4. Văn bản đồng ý của cấp ủy (hoặc lãnh đạo đối với những nơi chưa thành lập tổ chức Đảng) cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về nhân sự giới thiệu tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra CĐCS.

Phụ lục 3

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CỤ THỂ CỦA CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN (Kèm theo Hướng dẫn số /HD-LĐLĐ, ngày //2022 của LĐLĐ tỉnh Bắc Kạn)

1. Tiêu chuẩn cán bộ công đoàn cấp tỉnh

1.1. Ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh

a) Về năng lực công tác

- Có kiến thức cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật và hiểu biết thực tiễn, nắm bắt kịp thời các vấn đề mới phát sinh trong đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn trên địa bàn tỉnh; có khả năng đề xuất và tham gia xây dựng các nghị quyết, chủ trương công tác của ban chấp hành.

- Có năng lực cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chủ trương công tác của Tổng Liên đoàn thành chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

b) Về trình độ

- Nhân sự là cán bộ chuyên trách công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên hoặc nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, phải có trình độ chuyên môn đại học, trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

- Nhân sự là cán bộ công đoàn cơ sở (CĐCS) phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; nếu là công nhân trực tiếp sản xuất phải có trình độ trung cấp trở lên hoặc tay nghề bậc 3/7 hoặc tương đương trở lên theo đặc thù nghề thợ.

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại các ban LĐLĐ tỉnh phải đang giữ chức vụ cấp trưởng; trường hợp cơ cấu cấp phó, nhân sự phải đang giữ chức danh cấp phó đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, phải đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp tương đương trưởng ban LĐLĐ tỉnh đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại công đoàn cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành phải đang giữ chức danh chủ tịch; trường hợp là phó chủ tịch phải giữ chức danh cấp phó đủ 01 năm trở lên và được quy hoạch chức danh chủ tịch.

- Nhân sự tại CĐCS phải là chủ tịch CĐCS, nếu tái cử phải đủ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên; trường hợp cơ cấu nhân sự ở CĐCS doanh nghiệp cần chọn nơi có đông đoàn viên so với bình quân chung của tỉnh, ít nhất có 30 đoàn viên trở lên.

- Nhân sự là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất phải là đoàn viên nòng cốt, đi đầu trong các hoạt động do ban chấp hành CĐCS tổ chức, đã được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên khen thưởng thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn.

1.2. Ủy viên Ban BTV LĐLĐ tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung của ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, quản lý tiêu biểu trong BCH.

- Có khả năng tổng hợp, phân tích, đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập thể của BTV, tham gia xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết, quyết định của BCH.

- Có năng lực tham mưu, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch do đại hội, BCH, BTV đề ra.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại cơ quan LĐLĐ tỉnh phải giữ chức vụ từ cấp trưởng ban và tương đương trở lên, đã có thời gian tham gia BCHLĐLĐ tỉnh.

- Nhân sự tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, phải đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

1.3. Ủy viên UBKTLĐLĐ tỉnh

a) Về năng lực và kinh nghiệm công tác

- Hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật; nắm vững Điều lệ và các quy định của Tổng Liên đoàn, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các hoạt động của công đoàn tỉnh.

- Có năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác tài chính và công tác xây dựng tổ chức công đoàn; có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn.

b) Về trình độ

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên các chuyên ngành luật, tài chính, kế toán, kinh tế hoặc tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác và phải có chứng chỉ thanh tra, kiểm tra do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

1.4. Chủ nhiệm UBKTLĐLĐ tỉnh

Đáp ứng tiêu chuẩn chung của Ủy viên BTVLĐLĐ tỉnh và Quy định về tiêu chuẩn danh mục vị trí chức danh trưởng ban LĐLĐ tỉnh; có khả năng tham mưu cho BCH, BTVLĐLĐ tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn trên địa bàn tỉnh; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của UBKT LĐLĐ tỉnh và hướng dẫn hoạt động hệ thống UBKT công đoàn cấp dưới.

1.5. Phó Chủ nhiệm UBKTLĐLĐ tỉnh

Đáp ứng tiêu chuẩn danh mục vị trí chức danh phó trưởng ban LĐLĐ tỉnh, tiêu chuẩn Ủy viên UBKT LĐLĐ tỉnh; có khả năng tham mưu cho Chủ nhiệm

UBKT, BTVLĐLĐ tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn trên địa bàn tỉnh; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của UBKTLĐLĐ tỉnh trong phạm vi được phân công.

2. Tiêu chuẩn cán bộ công đoàn cấp huyện, thành phố, công đoàn ngành

2.1. Ủy viên BCHLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành

a) Về năng lực công tác

- Có năng lực lãnh đạo, quản lý, có kiến thức, vận dụng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương, ngành, đơn vị và của tổ chức công đoàn vào thực tiễn phong trào công nhân và hoạt động công đoàn theo lĩnh vực được phân công, phụ trách.

- Có khả năng cụ thể hóa chương trình, nghị quyết, kế hoạch của công đoàn cấp trên và cấp ủy cùng cấp và khả năng xử lý những tình huống mới phát sinh, kỹ năng hoạt động công đoàn, chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt tại nơi công tác.

b) Về trình độ

- Nếu là cán bộ công đoàn chuyên trách hoặc cơ cấu tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp phải có trình độ chuyên môn tốt nghiệp đại học trở lên, trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

- Nếu là cán bộ CĐCS cần có trình độ trung cấp nghề hoặc tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên.

- Nếu là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất cần có nghiệp vụ, tay nghề bậc 3/7 trở lên.

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp tương đương ủy viên BTV chuyên trách công đoàn cùng cấp trở lên.

- Nhân sự là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất phải là đoàn viên nòng cốt, đi đầu trong các hoạt động do ban chấp hành CĐCS tổ chức, đã được CĐCS khen thưởng thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn.

2.2. Ủy viên BTVLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên BCHLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý tiêu biểu trong BCH; có khả năng tổng hợp, phân tích, đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập thể của BTV, tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết của BCH.

- Có năng lực tham mưu, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch do đại hội, BCH, VTV đề ra.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp phải giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Nhân sự ở đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước phải giữ chức vụ chủ tịch CĐCS.

2.3. Chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên BCH, BTVLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; có năng lực nghiên cứu tham mưu, đề xuất các giải pháp, xây dựng chủ trương, chính sách của địa phương, ngành, doanh nghiệp liên quan đến đoàn viên công đoàn, người lao động và hoạt động công đoàn.

- Có phong cách lãnh đạo, phương pháp hoạt động, khả năng điều hành tốt công việc; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ, ảnh hưởng tích cực đến phong trào công nhân và hoạt động công đoàn địa phương, ngành, đơn vị.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nhân sự tại chỗ, hoặc cán bộ công đoàn chuyên trách trong cùng hệ thống công đoàn phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ phó chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành hoặc phó trưởng ban LĐLĐ tỉnh và tương đương, được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương chức danh phó chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.4. Phó chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên BCH, BTVLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó chủ tịch LĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác công đoàn ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công quản lý, phụ trách.

- Có phong cách lãnh đạo và phương pháp hoạt động; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, tổ chức tốt phong trào công nhân và hoạt động công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị.

b) Có từ đủ 03 năm trở lên giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương (không kể thời gian tập sự) và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.5. Ủy viên UBKTLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành

a) Về năng lực và kinh nghiệm công tác

- Hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật; nắm vững Điều lệ và các quy định của Tổng Liên đoàn, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các hoạt động của công đoàn.

- Có năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác tài chính và công tác xây dựng tổ chức công đoàn; có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức Công đoàn.

b) Về trình độ

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

- Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

2.6. Chủ nhiệm UBKTLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành

Đáp ứng tiêu chuẩn ủy viên BTVLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và tiêu chuẩn ủy viên UBKTLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành; có khả năng tham mưu cho BCH, BTV về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của UBKTLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động của ủy ban kiểm tra CĐCS.

2.7. Phó chủ nhiệm UBKTLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành

Đáp ứng tiêu chuẩn của ủy viên UBKTLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành; có khả năng tham mưu cho chủ nhiệm UBKT, BCH, BTVLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của UBKTLĐLĐ huyện, thành phố, công đoàn ngành và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra CĐCS trong phạm vi được phân công.

3. Tiêu chuẩn cán bộ công đoàn cơ sở

3.1. Ủy viên BCH, BTV, UBKTCĐCS

- Hiểu biết sâu về lĩnh vực ngành, nghề, tình hình sản xuất, kinh doanh, tình hình hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; có uy tín, được đông đảo đoàn viên, người lao động tin nhiệm; có khả năng vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương, ngành, đơn vị và của tổ chức công đoàn để đại diện, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Đối với ủy viên BTV (nếu có) cần đáp ứng thêm tiêu chuẩn về nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn nổi trội; có khả năng tổ chức điều hành hoạt động của CĐCS đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3.2. Chủ tịch, phó chủ tịch CĐCS

- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên BCH công đoàn cùng cấp, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn: Nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của BCH.

- Có khả năng cụ thể hóa chương trình, nghị quyết, kế hoạch của công đoàn cấp trên để triển khai thực hiện tại cơ sở; có năng lực tập hợp, thu hút người lao động.

- Có kỹ năng đối thoại, thương lượng; có bản lĩnh, hiểu biết đặc điểm tình hình của đơn vị, doanh nghiệp, có khả năng phối hợp tốt với người sử dụng lao động trong tổ chức triển khai các hoạt động của CĐCS.

- Đã tham gia và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở vị trí cán bộ tổ công đoàn trở lên hoặc có thành tích xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất.

- Đối với nhân sự chủ tịch CĐCS trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, nên có cầu là đồng chí lãnh đạo cấp phó của cơ quan, đơn vị.